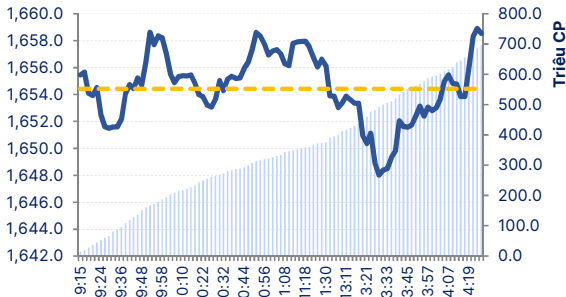


Phiên giao dịch ngày:

18/11/2025

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,659.92	267.36
% Thay đổi Index	↑ 0.33%	↓ -0.49%
KLGD (CP)	774,326,398	72,609,685
GTGD (tỷ đồng)	22,679.07	1,572.21
% Thay đổi GTGD	5.23%	-9.69%

Diễn biến VN-INDEX



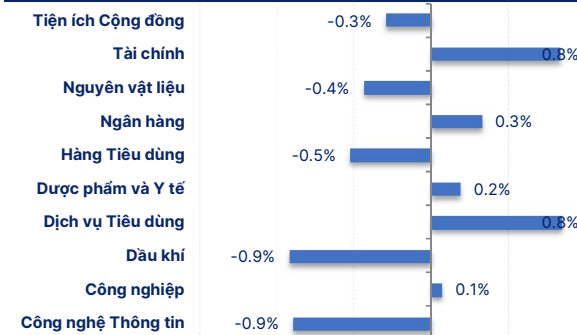
Top Giao dịch NDTNN HOSE (Tỷ đồng)

HPG 377.58 tỷ	VCI -131.42 tỷ	VPB 91.48 tỷ	TCX 57.66 tỷ
	STB -110.21 tỷ	CTG 79.98 tỷ	TPB 53.60 tỷ
VIX -151.34 tỷ	FPT 107.11 tỷ	VRE -66.15 tỷ	HCM -47.40 tỷ
MBB -137.42 tỷ	TCB 96.71 tỷ	MSN -64.34 tỷ	VHM 41.50 tỷ
		VND -59.67 tỷ	GEX
			PVD

GT Bán: -2796.59

2749.66 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau phiên tăng điểm tốt và giai đoạn 05 phiên liên tiếp VNINDEX phục hồi ở vùng giá 1.580 điểm, vượt lên vùng giá 1.650 điểm. VNINDEX đã chịu áp lực điều chỉnh trong đầu phiên khi tăng lên 1.660 điểm, chịu áp lực rung lắc, điều chỉnh nhẹ, thanh khoản thị trường ở mức thấp, thể hiện áp lực cung không lớn. VNINDEX sau đó phục hồi, tăng điểm với thanh khoản cải thiện hơn. Kết phiên VNINDEX tăng 5,50 điểm (+0,33%) lên mức 1.659,92 điểm, vượt lên kháng cự quanh 1.650 điểm. Trong khi VN30 tăng 4,53 điểm (+0,24%) lên mức 1.898,07 điểm, dưới kháng cự tâm lý 1.900 điểm.

Độ rộng trên HOSE khá cân bằng, phân hóa mạnh với áp lực bán ngắn hạn gia tăng ở nhiều mã sau nhịp phục hồi với 161 mã giảm giá. Tập trung ở các mã khu công nghiệp, cao su, xây dựng, dầu khí, phân bón, phân hóa trong nhóm bất động sản.... 152 mã tăng giá, nổi bật ở các mã thủy sản, bán lẻ, bất động sản vốn hóa lớn, viễn thông, hàng không, ngân hàng và 52 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, khối lượng giao dịch trên HOSE tăng 6,8% so với phiên trước. Cho thấy dòng tiền vẫn cải thiện, các mã nhóm mã luân phiên phục hồi sau giai đoạn điều chỉnh, mở ra nhiều cơ hội ngắn hạn. Khối ngoại giảm mạnh qui mô bán ròng với giá trị -46,9 tỷ đồng trong phiên hôm nay trên HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411FB000 kết phiên tăng 2,8 điểm (+0,15%) lên 1.898,0 điểm. Chênh lệch chuyển sang âm -0,07 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn VN30F2512, 411G3000, 411G6000 chênh lệch âm mở rộng lên từ -2,17 điểm đến -16,77 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 6,1% so với phiên trước. Cho thấy các trader đang gia tăng các vị thế đầu cơ trong phiên, vẫn khá lạc quan ngắn hạn với VN30, nhưng bắt đầu ưu tiên phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở khi VN30 hướng đến các vùng kháng cự. Xu hướng ngắn hạn của 411FB000 phục hồi kiểm tra lại vùng giá 1.900 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 33.912, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX chuyển sang giai đoạn phục hồi tích lũy tích cực trên vùng hỗ trợ quanh 1.645 điểm, tương ứng vùng giá trung bình 20 phiên hiện nay. Kỳ vọng hướng đến kháng cự quanh 1.700 điểm, tương ứng vùng giá cao nhất tháng 08/09/2025. Thanh khoản vẫn ở mức thấp với khối lượng giao dịch trên HOSE trung bình chỉ khoảng 700 triệu cổ phiếu/phiên so với trung bình 01 tỷ cổ phiếu/phiên trong tháng 10, thể hiện sự luân chuyển phục hồi với áp lực cung thấp sau giai đoạn 05 tuần điều chỉnh.

Diễn biến thị trường cho thấy, thanh khoản cải thiện dần sau giai đoạn đầu cơ ngắn hạn mạnh. Phù hợp khi thị trường đang đi vào giai đoạn cuối năm 2025, với dòng tiền đầu tư sẽ đánh giá thận trọng hơn dựa vào kế hoạch và triển vọng tăng trưởng của năm 2026 trước khi xem xét gia tăng mới. Sau gần 05 tuần VNINDEX chịu áp lực điều chỉnh. Thị trường đang phục hồi, phù hợp cho các vị thế tích lũy, hoặc giao dịch ngắn hạn trong biên độ hẹp với các mã, nhóm mã sẽ luân phiên phục hồi sau giai đoạn giảm giá mạnh. Điểm tích cực là thị trường vẫn duy trì nhiều doanh nghiệp cơ bản tốt, kết quả kinh doanh tăng trưởng, có các thông số định giá cơ bản thấp hơn nhiều so với trung bình thị trường. Nhà đầu tư có thể xem xét khi phân bổ, gia tăng tỉ trọng.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
TRC	75.40	68-69	82-84	66	6.4	8.4%	60.4%	Theo dõi giải ngân
PNJ	89.40	85-87	98-102	83	12.9	14.1%	129.7%	Theo dõi giải ngân
SCS	56.20	54-55.5	63-65	52	7.8	17.2%	9.8%	Theo dõi giải ngân
SHB	16.50	15-15.5	18-18.5	13.7	6.4	49.0%	49.8%	Theo dõi giải ngân
SAB	47.20	46-47	57-58	45	14.0	-16.1%	21.6%	Theo dõi giải ngân
VNM	60.70	59-61	68-70	55	14.6	9.1%	5.1%	Theo dõi giải ngân
VGI	81.59	78-80	95-98	74	26.8	27.3%	1933.4%	Theo dõi giải ngân
LHG	31.00	30.5-31.5	38-40	29	5.3	23.7%	9.4%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

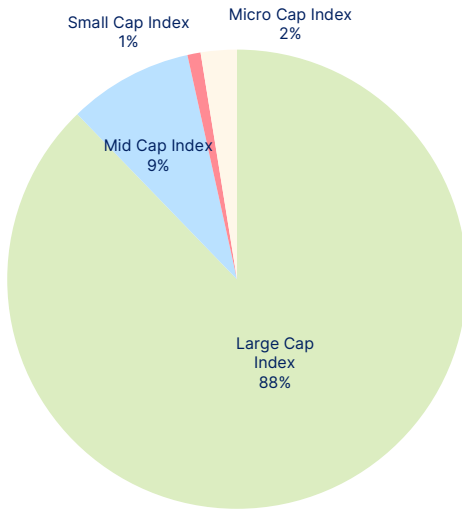
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	15.91	15.1	20-21	16.5	5.3%	Nắm giữ
22/8/2025	FRT	148.50	129.5	150-151	138	14.7%	Nắm giữ
11/11/2025	IDC	41.10	37.9	46-48	39	8.4%	Nắm giữ
11/11/2025	BVH	54.20	52.05	62-64	51.5	4.1%	Nắm giữ
11/11/2025	SHB	16.50	15.5	18-18.5	15	6.5%	Nắm giữ
17/11/2025	SCS	56.20	55.3	63-65	54	1.6%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

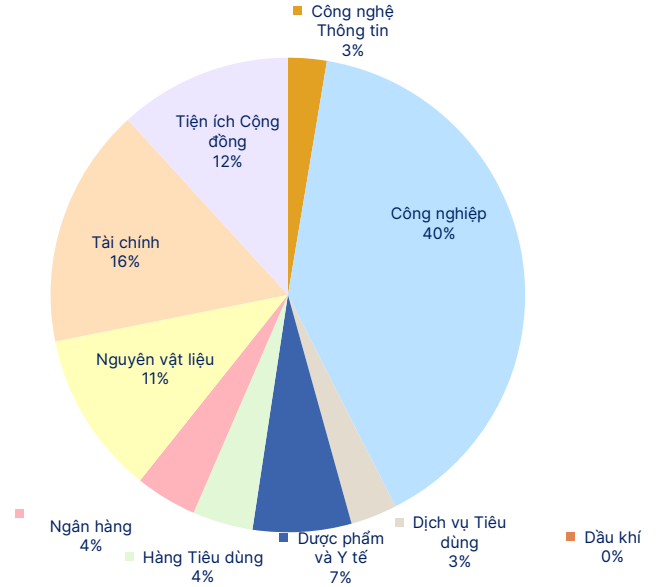
	Ngày 17/11/2025, trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức Nhà nước Kuwait, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã hội đàm với Thủ tướng Kuwait Sheikh Ahmad Al-Abdullah Al-Sabah.
Việt Nam - Kuwait chính thức nâng cấp quan hệ lên Đối tác Chiến lược	Trải qua gần 50 năm hợp tác, hai nhà lãnh đạo đánh giá quan hệ song phương không ngừng được mở rộng và củng cố, đặc biệt là thương mại, đầu tư, năng lượng, giáo dục, lao động và hỗ trợ phát triển, đưa Kuwait trở thành đối tác thương mại hàng đầu, đối tác đầu tư và phát triển quan trọng của Việt Nam tại khu vực Trung Đông. Đứng trước giai đoạn phát triển mới, hai Thủ tướng nhất trí nâng cấp quan hệ hai nước lên Đối tác Chiến lược và trao đổi sâu rộng về tình hình quan hệ song phương, khu vực và quốc tế, thống nhất nhiều định hướng lớn nhằm đưa quan hệ Việt Nam - Kuwait phát triển mạnh mẽ, toàn diện, bền vững hơn trong thời gian tới.
EC hạ dự báo tăng trưởng kinh tế Eurozone trong năm 2026	Ngày 17/11/2025, Ủy ban châu Âu (EC) - cơ quan hành pháp cao nhất của Liên minh châu Âu (EU) - đã hạ dự báo tăng trưởng của Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) trong năm 2026, trong bối cảnh rủi ro từ thương mại quốc tế và căng thẳng địa chính trị tiếp tục gây sức ép lên nền kinh tế châu Âu. Cụ thể, EC dự báo mức tăng trưởng kinh tế trung bình của 20 nước sử dụng đồng euro sẽ đạt mức 1,2% trong năm 2026, thấp hơn mức tăng trưởng 1,4% đưa ra trước đó. Cơ quan này cho biết nền kinh tế có mức độ hội nhập sâu rộng của châu Âu vẫn “dễ bị tổn thương trước các hạn chế thương mại.”
Trung Quốc muốn viết lại trật tự thương mại toàn cầu	Ngày 5-11-2025, trong bài phát biểu tại lễ khai mạc Hội chợ Xuất nhập khẩu Quốc tế Trung Quốc (CIIE) ở Thượng Hải, Thủ tướng Lý Cường tuyên bố kinh tế Trung Quốc có thể vượt 170.000 tỉ nhân dân tệ - (khoảng 23.870 tỉ đô la Mỹ) vào năm 2030. Phát biểu của ông Lý Cường tại Thượng Hải, không chỉ là tuyên bố về con số 170.000 tỉ nhân dân tệ, mà là lời khẳng định Trung Quốc muốn viết lại trật tự thương mại toàn cầu - không bằng sức ép, mà bằng sự tái định nghĩa công bằng. Ông Lý đã chỉ trích các mức thuế quan và nói rằng Trung Quốc muốn cải cách hệ thống thương mại kinh tế toàn cầu để “công bằng và toàn diện hơn” cho tiếng nói của các nền kinh tế đang phát triển. Dưới góc nhìn trung dung, phát biểu này vừa là một lời khẳng định vị thế, vừa là một thông điệp chính trị mạnh mẽ cho các nền kinh tế có liên quan. Từ góc nhìn của những người theo dõi quá trình hội nhập, đây là giai đoạn Trung Quốc chuyển từ tư cách người “tham dự cuộc chơi” sang vị thế người “tham gia viết lại luật chơi”
NHNN giữ nhịp bơm ròng trên thị trường mở	Trong tuần 10-17/11, giữa bối cảnh khối lượng giao dịch liên ngân hàng kỳ hạn qua đêm ở mức cao, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tiếp tục bơm ròng tuần thứ 5 liên tiếp trên thị trường mở (OMO). Cụ thể, trên kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá, NHNN đã bơm 70.379 tỷ đồng với kỳ hạn 7-105 ngày, lãi suất 4%/năm. Đáng chú ý, NHNN có động thái mới kể từ phiên 11/11 khi chào thầu nghiệp vụ thị trường mở với kỳ hạn lên đến 105 ngày. Với lượng vốn đáo hạn trong kỳ đạt 56.921 tỷ đồng, nhà điều hành bơm ròng 13.458 tỷ đồng trong tuần qua, giảm hơn 66% so với mức bơm ròng của tuần trước. Khối lượng đang lưu hành trên kênh cầm cố tính đến ngày 17/11 là 303.518 tỷ đồng
SHS – 18 năm kiến tạo hành trình dịch vụ và niềm tin	Tròn 18 năm thành lập, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) đang bước vào giai đoạn chuyển mình mạnh mẽ, đánh dấu hành trình từ một công ty chứng khoán truyền thống trở thành doanh nghiệp dịch vụ tài chính hiện đại, chuyên nghiệp và phát triển bền vững. Bước ngoặt Service Branding. Tháng 11/2024, nhân dịp kỷ niệm 17 năm thành lập, SHS chính thức công bố định vị thương hiệu mới “Kiến tạo tài chính thịnh vượng” và ra mắt bộ nhận diện thương hiệu hiện đại, năng động hơn. SHS quyết tâm chuyển mình từ công ty chứng khoán truyền thống sang doanh nghiệp dịch vụ tài chính, vận hành theo định hướng Service Branding - lấy dịch vụ và trải nghiệm khách hàng làm gốc. Để hiện thực hóa triết lý Service Branding, SHS triển khai đồng bộ trên ba trụ cột trọng yếu: công nghệ - con người - trải nghiệm. Công nghệ là động cơ tăng tốc, con người là người cầm lái. Cả hai cùng hướng đến một mục tiêu chung: Kiến tạo trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	836,104	5.6%	2,287	94.9	5.2
VCB	503,012	16.8%	4,202	14.3	2.3
VHM	390,204	11.7%	6,134	15.5	1.7
BID	269,620	16.7%	3,781	10.2	1.6
CTG	262,324	21.0%	6,208	7.9	1.5

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	44,899,171	24.1%	2,766	9.4	2.0
SHB	44,028,190	19.0%	2,577	6.4	1.2
HPG	40,887,663	11.9%	1,876	14.6	1.6
NVL	36,714,425	-7.7%	(1,955)	-	0.6
SSI	26,431,088	13.0%	1,881	18.8	2.4

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ABS	↑ 7.0%	-38.7%	(3,722)	-	0.4
ANV	↑ 6.9%	24.0%	2,829	10.2	2.2
HII	↑ 6.8%	8.3%	1,035	5.4	0.4
TMT	↑ 6.8%	-51.6%	(2,080)	-	2.1
FUCVRE1	↑ 6.3%	N/A	N/A	N/A	N/A

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SFC	↓ -6.7%	13.4%	2,088	11.0	1.4
STG	↓ -6.6%	10.7%	2,734	12.8	1.3
ASG	↓ -6.1%	3.1%	715	23.1	0.7
HID	↓ -3.8%	5.7%	712	8.0	0.4
CDC	↓ -3.8%	5.3%	796	36.2	2.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	13,762,317	11.9%	1,876	14.6	1.6
VPB	3,217,321	13.5%	2,603	10.8	1.4
TPB	3,070,500	16.8%	2,350	7.3	1.2
TCB	2,749,201	13.7%	3,112	11.3	1.4
NVL	2,294,700	-7.7%	(1,955)	-	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	(5,801,130)	24.1%	2,766	9.4	2.0
MBB	(5,776,260)	19.4%	3,017	7.9	1.4
VCI	(3,609,700)	8.8%	1,586	22.8	2.1
VND	(2,945,300)	9.7%	1,269	15.7	1.5
SHB	(2,257,442)	19.0%	2,577	6.4	1.2

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn